

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HS-PT
Ngày 16 - 5- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Ương

Các Thẩm phán: Ông Mã Văn Quân

Bà Nông Biên Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Anh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:
Bà Nông Diệu Linh. Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 13/2019/TLPT-HS ngày 22 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Hoàng Văn D. Do có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 03/QĐKNPT-VKSCB ngày 27/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Hoàng Văn D - sinh ngày 27 tháng 8 năm 1984 tại xã H, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Xóm I, xã H, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: lớp 8/12 phổ thông; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Quang Đ - sinh năm 1945 và con bà Nông Thị K - đã chết; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 25/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 17, 18 và 27/6/2018, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T nhận được đơn trình báo của các bị hại: Nông Thị T, sinh năm 1972; Hoàng Thị E, sinh năm 1961 và La Văn V, sinh năm 1959 đều trú tại thị trấn T, huyện T, về việc các nhà trên bị trộm cắp gà, vịt. Sau khi nhận được đơn, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để điều tra, xác minh và xác định được như sau:

Trong các ngày 15, 16, 17 và 26/6/2018, Hoàng Văn D, trú tại xóm I, xã H, huyện T và Trương Lý L, trú tại xóm N, xã Đ, huyện T đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà người khác trộm cắp gà, vịt, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 01 giờ ngày 15 tháng 6 năm 2018, D cùng L lén lút đột nhập vào nhà bà Nông Thị T - Trú tại: Tổ 10, thị trấn T, lấy trộm được 05 con gà có khối lượng 05 kg (năm ki lô gam), sau đó đem bán cho bà Hoàng Thị B - trú tại: Tổ 02, thị trấn T, được 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng).

Lần thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 16/6/2018, D cùng L tiếp tục quay vào nhà bà T lấy trộm 01 bao tải gà có khối lượng 22kg (hai mươi hai ki lô gam) gồm gà mái đẻ và gà giò, sau đó đem bán cho bà B được 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Lần thứ ba: Khoảng 01 giờ ngày 17/6/2018, D cùng L đột nhập vào nhà bà Hoàng Thị E - Trú tại: Tổ 13, thị trấn T, lấy trộm được 04 con gà có khối lượng 2,5kg loại gà giò nhỏ, sau đó tiếp tục đi bán cho bà B được 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Lần thứ tư: Khoảng 21 giờ ngày 26/6/2018, D cùng L tiếp tục đột nhập vào nhà ông La Văn V - Trú tại: Tổ 06, thị trấn T, lấy trộm 03 (ba) con vịt có khối lượng 5kg (năm ki lô gam) sau đó đem bán cho bà B được 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền các lần bán gà, vịt được D chia cho L một ít rồi cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng.

Ngày 26/9/2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T ra yêu cầu định giá tài sản. Tại các kết luận định giá tài sản số 07, 08, 09, 10 ngày 02/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện T kết luận:

- Giá trị 05 kg gà giò và gà mái tại thời điểm ngày 15/6/2018 là 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- Giá trị 22kg gà mái đẻ và gà giò tại thời điểm ngày 16/6/2018 là 1.980.000đ (một triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng).

- Giá trị 2,5kg gà giò nhỏ tại thời điểm ngày 17/6/2018 là 225.000đ (hai trăm hai mươi năm nghìn đồng).

- Giá trị 05kg vịt lai tại thời điểm ngày 26/6/2018 là 275.000đ (hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình do mắc nghiện ma túy, không có tiền nên đã thực hiện việc trộm cắp tài sản của người khác tổng cộng 04 lần, rồi đem bán cho bà B để lấy tiền mua ma túy về sử dụng. Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can, D đã bỏ trốn khỏi địa phương, nên cơ quan điều tra Công an huyện T đã ra lệnh truy nã đối với D. Trong quá trình bị truy nã, D tiếp tục đột nhập vào nhà chị Đinh Thị V - sinh năm 1981, trú tại: xóm I, xã H, huyện T lấy trộm số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng). Quá trình lấy trộm tiền nhà chị V, bị chị Nông Thị L1, em cô của chị V phát hiện, nên D đã trả lại cho chị L1 800.000đ (tám trăm nghìn đồng), số còn lại D đã mua ma túy về sử dụng. Mặc dù những lần trộm cắp của D diễn ra không liên tục, giá trị tài sản chiếm đoạt mỗi lần trộm cắp đều dưới 2.000.000,đ (Hai triệu đồng). Nhưng D đã từng có 01 tiền án về tội “trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Hành vi của Hoàng Văn D đã bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật.

Đối với Trương Lý L có tham gia trộm cắp gà vịt cùng D trong các ngày 15, 16, 17 và 26/6/2018. L là người trực tiếp tham gia trộm cắp cùng với D, nhưng các lần trộm cắp không diễn ra liên tục và giá trị định giá tài sản mỗi vụ trộm cắp đều dưới 2.000.000,đ (hai triệu đồng), chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện T đã lập hồ sơ đề nghị đưa đối tượng Trương Lý L vào cơ sở giáo dục bắt buộc. Sau khi tiến hành phiên họp xem xét, tòa án nhân dân huyện T đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc số: 03/2018/QĐ-TA ngày 05/9/2018.

Đối với bà Hoàng Thị B là người đã mua tài sản trộm cắp do D và L thực hiện với mục đích mua gà vịt về, rồi bán cho người khác kiếm lợi nhuận. Tuy nhiên, khi mua số tài sản trên, bà B không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, bà B đã thành khẩn khai báo và nộp lại tài sản là 03 con vịt để trả cho chủ sở hữu. Do vậy, cơ quan điều tra công an huyện T không có căn cứ xử lý đối với bà B.

Tại bản án sơ thẩm số 05/2019/HSST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 06/12/2018.

2. Về vật chứng vụ án: Số tài sản bị trộm cắp đã được trao trả lại cho chủ sở hữu. Xác nhận Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại công an huyện T trả lại tài sản gồm: 03 con vịt ông La Tiến D (con ông V) đã nhận đủ. Những người bị hại khác không yêu cầu bị cáo bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ nộp án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và các bị hại.

Ngày 27/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 03/QĐKNPT-VKSCB đối với bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng. Kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HSST ngày 28/02/2019.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 03/QĐ-VKSCB ngày 27/03/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn D thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng bản án sơ thẩm quy kết bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan, bị cáo nhất trí với bản án sơ thẩm, không kháng cáo. Nay bản án sơ thẩm bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh kháng nghị, bị cáo không có ý kiến gì, nhất trí với quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Hoàng Văn D 18 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 là có căn cứ. Tuy nhiên, tòa cấp sơ thẩm không xử lý đối với số tiền 3.330.000,đ (Khoản tiền bị cáo bán số gà, vịt trộm cắp được của các bị hại Nông Thị T, Hoàng Thị E, La Văn V, Đinh Thị V) là không đúng qui định của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị hại không yêu cầu bồi thường và có đơn xin xét xử vắng mặt. Nhưng số tiền trên là số tiền do bị cáo đã bán "tài sản trộm cắp mà có" nên cần truy thu đối với bị cáo, để sung vào ngân sách nhà nước. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, tuyên truy thu số tiền 3.330.000đ đối với bị

cáo Hoàng Văn D để sung quỹ nhà nước.

Bị cáo Hoàng Văn D không có lời bào chữa. trong lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Hoàng Văn D tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án như đơn trình báo, lời khai của các bị hại về thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện tội phạm, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các bị hại; các kết luận định giá tài sản số 07. 08. 09, 10 ngày 02/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện T. Bản án sơ thẩm đã xem xét đến tính chất mức độ của hành vi phạm tội, xử phạt bị cáo D 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng:

Bị cáo Hoàng Văn D và Trương Lý L đã có hành vi trộm gà, vịt 04 lần:
Lần thứ nhất: Khoảng 01 giờ ngày 15 tháng 6 năm 2018, D cùng L lén lút đột nhập vào nhà bà Nông Thị T - Trú tại: Tổ 10, thị trấn T, lấy trộm được 05 con gà có khối lượng 05 kg (năm ki lô gam), sau đó đem bán cho bà Hoàng Thị B - Trú tại: Tổ 02, thị trấn T, được 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng); Lần thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 16/6/2018, D cùng L tiếp tục quay vào nhà bà T lấy trộm 01 bao tải gà có khối lượng 22kg (hai mươi hai ki lô gam) gồm gà mái đẻ và gà giò, sau đó đem bán cho bà B được 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng); Lần thứ ba: Khoảng 01 giờ ngày 17/6/2018, D cùng L đột nhập vào nhà bà Hoàng Thị E - Trú tại: Tổ 13, thị trấn T, lấy trộm được 04 con gà có khối lượng 2,5kg loại gà giò nhỏ, sau đó tiếp tục đi bán cho bà B được 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); Lần thứ tư: Khoảng 21 giờ ngày 26/6/2018, D cùng L tiếp tục đột nhập vào nhà ông La Văn V - Trú tại: Tổ 06, thị trấn T, lấy trộm 03 (ba) con vịt có khối lượng 5kg (năm ki lô gam) sau đó đem bán cho bà B được 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền các lần bán gà, vịt được D chia cho L một ít, rồi cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng.

Tại các kết luận định giá tài sản số 07. 08. 09, 10 ngày 02/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện T kết luận:

- Giá trị 05 kg gà giò và gà mái tại thời điểm ngày 15/6/2018 là 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- Giá trị 22kg gà mái đẻ và gà giò tại thời điểm ngày 16/6/2018 là 1.980.000đ (một triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng).

- Giá trị 2,5kg gà giò nhỏ tại thời điểm ngày 17/6/2018 là 225.000đ (hai trăm hai mươi năm nghìn đồng).

- Giá trị 05kg vịt lai tại thời điểm ngày 26/6/2018 là 275.000đ (hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Ngoài ra trong quá trình bị truy nã, D tiếp tục đột nhập vào nhà chị Đinh Thị V - sinh năm 1981, trú tại: xóm I, xã H, huyện T, lấy trộm số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng). Quá trình lấy trộm tiền nhà chị V, bị chị Nông Thị L1 (em cô của chị V) phát hiện, nên D đã trả lại cho chị L1 800.000đ (tám trăm nghìn đồng), số còn lại D đã mua ma túy về sử dụng.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Hoàng Văn D chiếm đoạt của các bị hại là: 4.130.000đ (bốn triệu một trăm ba mươi nghìn đồng). Bị cáo đã trả lại cho chị Nông Thị L1 số tiền 800.000đ. Số tiền còn lại là 3.330.000đ (ba triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng) trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị hại không yêu cầu bồi thường và có đơn xin xét xử vắng mặt. Tòa án cấp sơ thẩm không tuyên tịch thu số tiền này để nộp ngân sách nhà nước là chưa đúng, bởi lẽ: Đây là số tiền bị cáo có được từ việc bán gà, vịt cho bà Hoàng Thị B, là khoản tiền do bị cáo bán “tài sản phạm tội mà có”. Tại điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định: “ *Vật chứng là tiền bạc hoặc tài sản do phạm tội mà có thì bị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước*”. Tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự quy định: “ *Vật hoặc tiền do phạm tội hoặc mua bán, đổi chác những thứ ấy mà có; khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội*” thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Do vậy, kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, tuyên truy thu số tiền do phạm tội mà có đối với bị cáo Hoàng Văn D để nộp ngân sách nhà nước có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố Tụng hình sự, chấp nhận quyết định kháng nghị phúc thẩm số 03/QĐKNPT-VKSCB ngày 27/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 06/12/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo Hoàng Văn D phải nộp lại số tiền 3.330.000đ (ba triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng) do phạm tội mà có để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

3. Về án phí:

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh CB;
- Sở tư pháp tỉnh CB;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Ương

